TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 343/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 496/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2026, về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Trịnh Hồng A**, sinh ngày 10/6/2002;
CCCD số: 038302002015 cấp ngày 17/12/2021;
Địa chỉ: TDP V, phường T, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá N**, sinh ngày 22/10/2001;
CCCD số: 038201007123 cấp ngày 13/6/2023;
Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật TTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của U về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Trịnh Hồng A và anh Nguyễn Bá N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Trịnh Hồng A và anh Nguyễn Bá N thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Trịnh Hồng A và anh Nguyễn Bá N thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bá Tùng A1, sinh ngày 01/4/2025.

Khi ly hôn, chị Hồng A trực tiếp nuôi cháu Tùng A1, anh N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi con thành niên. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2026.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Nguyễn Trịnh Hồng A và anh Nguyễn Bá N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Trịnh Hồng A và anh Nguyễn Bá N thống nhất: Chị Hồng A chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay cho anh N 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền án phí chị Hồng A phải chịu và nộp thay cho anh N được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001753 ngày 14/9/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9 - Thanh Hóa. Chị Hồng A và anh N đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Trường Lâm;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Huy